SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ; 19/03/2025; 18:01:39; +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 65 /KH-UBND	*Quảng Trị, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông (gọi tắt là Chỉ thị số 02/CT-TTg); UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ở tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức, cá nhân liên quan, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp chính quyền và nhân dân trong công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và huy động nguồn lực cho công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Hoàn thiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao cho UBND tỉnh trong Chỉ thỉ số 02/CT-TTg;

- Hoàn thiện các mục tiêu về đầu tư hạ tầng công trình thu gom, xử lý và thoát nước thải đối với địa phương trong Chỉ thỉ số 02/CT-TTg.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nhằm tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát, xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường nước các lưu vực sông, thực thi hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tiến tới giảm thiểu và xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm nước tại một số điểm nóng các lưu vực sông trên địa bản tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến ngày 31/12/2025, 92% các khu công nghiệp, 60% cụm công nghiệp trên địa bàn có hạ tầng thu gom và xử lý nước thải tập trung vận hành đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; 100% các làng nghề có phát sinh nước thải sản xuất có phương án thu gom và xử lý nước thải tập trung, 50% nước thải từ các làng nghề được thu gom và xử lý; 30% nước thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý; 40% nước thải sinh hoạt nông thôn được xử lý bằng các biện pháp tập trung hoặc phân tán phù hợp.

III. NỘI DUNG

3.1. Nhiệm vụ, giải pháp trước mắt

3.1.1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thống kê và phân loại các nguồn thải trên địa bàn có tác động đến chất lượng nước các lưu vực sông, lập danh mục (theo loại hình và quy mô xả thải) để kiểm soát chặt chẽ, gửi danh mục nguồn thải về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp **trước ngày 31/12/2025.**

3.1.2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; Công an tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện năm 2024 về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 31/3/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường **trước 15/4/2025.**

3.1.3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch cấp tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; đầu tư đồng bộ công trình hạ tầng về bảo vệ môi trường cho các khu đô thị, khu dân cư tập trung, làng nghề, cụm công nghiệp:

- Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, xây dựng kế hoạch hoặc đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước, phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn cấp huyện; chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, phương án thu gom, xử lý và thoát nước thải sinh hoạt đô thị và nông thôn, nước thải các cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Tập trung thực hiện các nội dung tại mục VI.7 và phụ lục XIII kèm theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg).

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, đẩy nhanh tiến độ nhiệm vụ Xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt tỉnh Quảng Trị được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 11/5/2025; chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, phương án phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg, nhất là các phương án khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, duy trì và phát triển mạng lưới quan trắc chất lượng nước (Tập trung thực hiện các nội dung tại mục X, kèm theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg). Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thẩm định, phê duyệt các hồ sơ môi trường liên quan đến các dự án, cơ sở đầu tư hạ tầng về khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề,...trên địa bàn tỉnh, chú trọng rà soát việc đầu tư hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải đảm bảo điều kiện để hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Giao Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, phương án thu gom, xử lý và thoát nước các khu công nghiệp, khu sản xuất kinh doanh dịch vụ tập trung thuộc phạm vi quản lý theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg.

3.1.4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí quỹ đất và triển khai các thủ tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy hoạch được phê duyệt.

3.1.5. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành đơn giá dịch vụ xử lý nước thải.

3.1.6. Giao Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách và các nguồn đầu tư từ ngân sách trung ương và các nguồn vốn khác (Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn dự án hỗ trợ phát triển chính thức ODA,...) tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn lực từ ngân sách nhà nước và các nguồn đầu tư khác, ưu tiên cho xây dựng hạ tầng thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung theo phân cấp quản lý theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách.

3.1.7. Các sở, ban ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao rà soát bố trí kinh phí, hoàn thành đúng tiến độ các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường lưu vực sông đã được phê duyệt.

3.2. Nhiệm vụ và giải pháp lâu dài:

3.2.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện các kế hoạch quản lý chất lượng nước, xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải và chất lượng nước; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý; phân công trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ nguồn thải; công bố thông tin về nguồn thải, lượng thải và chất lượng môi trường nước theo quy định; tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai các mô hình canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông sản bền vững, sử dụng hợp lý tài nguyên, tái sử dụng nước thải, không để phát sinh ô nhiễm các lưu vực sông.

3.2.2. Sở Xây dựng tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương rà soát kế hoạch và đề xuất giải pháp, phương án thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà máy thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tại các đô thị, khu dân cư tập trung.

3.2.3. Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác điều tra, phát hiện, đấu tranh xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm các lưu vực sông.

3.2.4. UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt sau khi được ban hành; công khai thông tin các nguồn thải vào môi trường nước mặt; tổ chức hoạt động phòng ngừa và kiểm soát các

nguồn thải vào nguồn nước mặt, cải thiện chất lượng nước mặt; huy động mọi nguồn lực để thực hiện các dự án thu gom, xử lý nước thải tập trung đối với nước thải sinh hoạt từ khu dân cư, làng nghề, khu, cụm công nghiệp; xác định các dự án xử lý nước thải sinh hoạt đô thị, khu dân cư tập trung để kêu gọi, thu hút đầu tư, chủ động đề xuất các giải pháp, phương án, cơ chế chính sách hỗ trợ để thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đối với khu vực dân cư phân tán; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong công tác giám sát, phản biện xã hội, tăng cường sự tham gia của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Định kỳ hàng năm **(trước ngày 10 tháng 11)** đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Nông nghiệp và Môi trường)* để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả; báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ NN&MT (báo cáo);
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh Nguyễn Cửu;
- Lưu: VT, KT(Th).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Hà Sỹ Đồng